

Bản án số: 69/2018/HS-ST

Ngày: 29-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương + Ông Nhữ Quang Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 29-3-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2018/HSST ngày 08-3-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐXXST-HS, ngày 15-3-2018 đối với bị cáo:

Cà Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1997 tại xã N, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L, xã N, huyện T, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Cà Văn H (đã chết) và bà : Nguyễn Thị H, sinh năm: 1976; Bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền sự : Không; Tiền án : 01 tiền án; Ngày 21/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-12-2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 11-12-2017 Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 21, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Cà Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Một gói nilon màu trắng, bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroin và một viên nén hình trụ tròn màu hồng và một nửa viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Theo Cà Văn T khai là Heroin và hồng phiến).

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 11-12-2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở

niêm phong cân tịnh: Số bột màu trắng trong gói ni lon màu trắng và một viên nén hình trụ tròn màu hồng và một nửa viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của Cà Văn T. Cân tịnh số bột cục màu trắng có trong gói nilon màu trắng trọng lượng là: 0,17 gam, rút 0,05 gam ký hiệu T1 gửi giám định chất ma túy, còn 0,12 gam ký hiệu T2 niêm phong nhập kho vật chứng; Cân tịnh một viên nén hình trụ màu hồng và nửa viên nén hình trụ màu hồng có trọng lượng là: 0,15 gam, rút toàn bộ 0,15 gam ký hiệu T3 gửi giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 81/ KLMT ngày 14-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận : " Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, là chất ma túy, loại chất Heroin, T3 là chất ma túy loại chất Methamphetamin. Áp dụng công thức tính theo Nghị quyết số: 01/2001/NQ-HĐTP; ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về quy đổi chất ma túy sang Heroin, xác định 0,15 gam Methamphetamin tương đương 0,05 gam Heroin. Như vậy tổng trọng lượng của chất ma túy thu giữ của Cà Văn T là 0,22 gam Heroin.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, Cà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11-12-2017, Cà Văn T gặp một người đàn ông tên là T nhà ở Thuận Châu (*T không biết họ và địa chỉ*) ở khu vực Bệnh viện Đa khoa huyện Thuận Châu và có hỏi T “*Có biết ở đâu có ma túy bán không thì mua về để cả hai cùng sử dụng*”. T đồng ý và điều khiển xe máy của T chở T đi xuống bản Thôm, xã Thôm Mòn tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản Thôm, xã Thôm Mòn T gặp và hỏi mua được 02 viên hồng phiến và một ít Heroin gói bằng nilon màu trắng với giá 190.000đ của một người phụ nữ dân tộc Thái (T không biết tên tuổi và địa chỉ). Sau khi mua được ma túy T đưa cho T lấy một ít để sử dụng. T cầm gói ma túy T đưa đi vào bụi cây bên đường gần đó để sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong T đi ra và đưa cho T 01 gói nilon màu trắng bên có chứa một viên hồng phiến và một nửa viên hồng phiến cùng một ít Heroin cho T. T cho gói ma túy vào miệng ngậm rồi ngồi sau xe T điều khiển đi về bệnh viện Đa khoa huyện Thuận Châu. Khi cả hai đi đến khu vực Tiểu khu 21, thị trấn Thuận Châu, T bảo T dừng xe để T đi bộ vào trong bệnh viện, còn T đi đâu T không biết, khi T đi bộ được khoảng 20 mét thì gặp tổ Công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy. Do sợ bị bắt nên T đã nuốt gói ma túy T đang ngậm trong miệng vào bụng nhưng vẫn bị tổ công tác phát hiện và đưa T về trụ sở UBND thị trấn Thuận Châu để gây nôn. Quá trình gây nôn Tuấn đã nôn ra gói ma túy Tuấn vừa nuốt vào trong bụng. Tổ công tác đã bắt giữ T cùng tang vật và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 08-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Cà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Cà Văn T mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-12-2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy: Bột cục màu trắng là chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,12 gam, ký hiệu T2 được niêm phong trong phong bì thư.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn T.

Lời nói sau cùng của bị cáo Cà Văn T : Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép là tàng trữ trái phép 0,22 gam chất ma túy, loại chất Heroin nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Cà Văn T là vi phạm pháp luật. Bởi, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại thời điểm xét xử Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật, mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999 do vậy theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm

2015 đối với bị cáo để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm về hòa nhập với gia đình và xã hội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Vào ngày 21/3/2017 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà vẫn tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

[6] Nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy là Nhà nước cấm nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[7] Bị cáo Cà Văn T đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS năm 2015.

[8] Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Cà Văn T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với người thanh niên tên là T nhà ở Thuận Châu theo T khai là người điều khiển xe máy chở Tuấn đi mua ma túy vào ngày 11-22-2017. Do T không biết họ và địa chỉ cụ thể của T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Về vật chứng:

Đối với bột cục màu trắng là chất ma túy, loại chất Heroin có trọng lượng 0,12 gam, ký hiệu T2 được niêm phong trong phong bì thư là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần vận dụng điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí : Gia đình bị cáo Cà Văn T có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã N, huyện T, tỉnh Sơn La xác nhận. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn T theo quy định tại điểm đ

khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo Cà Văn T có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 11-12-2017 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy: Chất bột Heroin, ký hiệu T2, trọng lượng 0,12 gam (không phải mười hai gam) đã niêm phong trong phong bì thư.

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn T.

5. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã N;
- Bị cáo.
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Tiến Hải

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thuận Châu, ngày 29 tháng 3 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 29 tháng 3 năm 2018;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Tiên Hải.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông Hà Ngọc Phương;
2. Ông Nhữ Quang Hưng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2018/TLST-HS; ngày 08 tháng 3 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Cà Văn Tuấn; sinh năm: 1997 tại xã Nong Lay, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cà Văn Tuấn phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g, khoản 1 Điều 48 BLH 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Cà Văn Tuấn tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 11/12/2017 (là ngày bắt giữ bị cáo).

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy chất bột Heroin, ký hiệu T2, trọng lượng 0,12 gam (không phải mười hai gam) đã niêm phong trong phong bì thư.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%.

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Văn Tuấn.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Báo cho bị cáo Cà Văn Tuấn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí, đạt 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 29 tháng 3 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Ngọc Phương

Nhữ Quang Hưng

Lường Tiến Hải